

Số: 66/2023/QĐST-DS

*Bảo Lộc, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 390/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà 637/4 đường Trần Phú, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 12/11B đường Ý Lan, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 1481 đường Trần Phú, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông S và bà X thống nhất giá trị tài sản chung là thửa đất số 1458, tờ bản đồ số 44, diện tích 153m<sup>2</sup> (trên đất có nhà) theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU140856 do UBND thành phố B cấp ngày 21/7/2014 tại xã Đại Lào, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng có giá là 915.504.000đ (chín trăm mười lăm triệu năm trăm lẻ bốn nghìn đồng) theo chứng thư thẩm định giá số 74.2023.VT.HS ngày 14/02/2023 của công ty Cổ phần thẩm định giá Việt Tín và thoả thuận chia tài sản chung như sau:

- Ông S được nhận tài sản là thửa đất số 1458, tờ bản đồ số 44, diện tích 153m<sup>2</sup> và toàn bộ tài sản trên đất theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền

sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU140856 do UBND thành phố B cấp ngày 21/7/2014 tại xã Đại Lào, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã đăng ký biến động sang tên ông S và bà X. Ông S phải có nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục sang tên theo quy định pháp luật.

- Bà X được nhận  $\frac{1}{2}$  tài sản nói trên trị giá bằng tiền là 457.752.000đ. Ông S có nghĩa vụ thanh toán lại cho bà X  $\frac{1}{2}$  giá trị tài sản chung thành tiền là 457.752.000đ (bốn trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.*

- **Về chi phí tố tụng:** Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo vẽ và thẩm định giá tài sản là 13.800.000đ (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng), ông S đồng ý thanh toán lại cho bà X  $\frac{1}{2}$  là 6.900.000đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

- **Về án phí:** Nguyên đơn bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (chia tài sản chung) là 11.156.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005291 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà X số tiền còn lại là 21.844.000đ (hai mươi một triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (chia tài sản chung) là 11.156.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Bảo Lộc;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Hiền**

